TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH LINH** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/DS - ST
Ngày 10/8/2021
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hoan.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Sơn;
Ông Lê Việt Hà.

- Thư ký phiên toà: Ông Trương Văn Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 10 tháng 8 năm 2021, tại: Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 04/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST - DS ngày 07 tháng 7 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2021/QĐST - DS ngày 22 tháng 7 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phan Bá C, sinh năm 1963;
Địa chỉ cư trú: Khu phố A, thị trấn H, huyện V, tỉnh Q, có mặt.
- Bị đơn: Bà Hồ Diệu L, sinh năm: 1986;
Địa chỉ cư trú: Khu phố A, thị trấn H, huyện V, tỉnh Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 01 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Phan Bá C trình bày:

Do mối quan hệ quen biết là người cùng địa phương nên ngày 17/9/2019, ông Phan Bá C có cho bà Hồ Diệu L mượn số tiền 70.000.000 đồng, bà L hẹn cuối năm 2019 sẽ trả cho ông C;

Vào ngày 23/11/2019, ông Phan Bá C tiếp tục cho bà Hồ Diệu L vay số tiền 28.800.000 đồng và bà L hẹn ngày 23/02/2020 sẽ trả cho ông C. Khi vay, mượn tiền hai bên có viết giấy biên nhận, lãi suất theo thỏa thuận.

Đến hạn trả nợ, tổng số tiền bà L vay, mượn chưa trả cho ông C là 98.800.000đồng. Ông C đã nhiều lần yêu cầu bà L trả lại số tiền đã vay, mượn nhưng bà L vẫn chưa trả được khoản tiền gốc nào như đã cam kết.

Nay, ông Phan Bá C làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Hồ Diệu L phải thanh toán cho ông Phan Bá C số tiền đã vay, mượn là 98.800.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Ngoài ra, ông Phan Bá C khẳng định việc vay, nượn trên là do bà Hồ Diệu L đến hỏi vay, mượn tiền, tự viết giấy và ký vào giấy vay, mượn tiền và nhận tiền một mình, ông Lê Văn Đ (là chồng bà L) không biết việc vay, mượn nói trên. Do vậy, ông Đ không liên quan gì đến khoản vay, mượn này nên trong đơn khởi kiện, ông C chỉ khởi kiện bà L và yêu cầu một mình bà L phải có trách nhiệm thanh toán cho ông C khoản vay, mượn đó.

Theo bản tự khai ngày 25/3/2021, trong phiên công khai chứng cứ và hòa giải bà Hồ Diệu L trình bày:

Bà thừa nhận tổng số tiền đã vay, mượn chưa trả cho ông Phan Bá C là 98.800.000 đồng theo các giấy mượn tiền ngày 17/9/2019 và giấy vay tiền ngày 23/11/2019. Tuy nhiên, bà L cho rằng số tiền vay, mượn trên là tiền cùi lô đề và đã bao gồm tiền lãi.

Vì vậy, bà L không đồng ý trả lại số tiền đã vay, mượn cho ông C theo các giấy vay, mượn tiền đã viết, ký vào ngày 17/9/2019 và giấy vay tiền ngày 23/11/2019 và đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, tại bản tự khai ngày 25/3/2021, bà L cho rằng số 98.800.000 đồng theo các giấy mượn tiền ngày 17/9/2019 và giấy vay tiền ngày 23/11/2019 liên quan đến việc giao dịch trong hoạt động lô đề giữa bà L và ông C nên có dấu hiệu tội phạm. Tòa án đã có Công văn gửi Công an huyện Vĩnh Linh cùng bản sao tài liệu kèm theo, để xác nhận thông tin và Công an huyện Vĩnh Linh đã có Công văn số: 1743/CV - CAH, ngày 06/7/2021, trả lời: Chưa đủ căn cứ chứng minh việc vay, mượn tiền giữa ông C và bà L có liên quan trực tiếp đến hành vi ghi lô đề, tổ chức ghi lô đề.

Ngoài ra, bà L còn khẳng định việc vay, mượn trên là do một mình bà thực hiện, bà vay tiền ông Đ (là chồng bà) không biết, không liên quan gì đến ông Đ. Do đó, bà L có trách nhiệm một mình thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với ông C.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn ông C giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc bị đơn bà L phải trả lại cho ông số tiền đã vay, mượn là 98.800.000đồng và không yêu cầu bà L phải trả lãi phát sinh.

Bị đơn: Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Ông Phan Bá C khởi kiện yêu cầu bà Hồ Diệu L trả lại số tiền đã vay, mượn theo các giấy mượn tiền ngày 17/9/2019 và giấy vay tiền ngày 23/11/2019. Khi thụ lý vụ án Tòa án xác định quan hệ tranh chấp là: "*Tranh chấp đòi lại tài sản"* là không phù hợp với quy định tại

khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì vậy, trong quá trình giải quyết vụ án ngày 06/7/2021, Tòa án đã xác định lại là quan hệ tranh chấp là: "*Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản"*, đồng thời thông báo cho Viện kiểm sát cùng cấp và các bên đương sự được biết. Bị đơn là bà Hồ Diệu L đăng ký thường trú tại: Khu phố A, thị trấn H, huyện V, tỉnh Q. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thời hiệu khởi kiện: Theo giấy mượn tiền ngày 17/9/2019 thì tháng 12/2019, bà L phải thanh toán tiền cho ông C; theo giấy vay tiền 23/11/2019 thì ngày 23/02/2020, bà L phải thánh toán tiền cho ông C. Như vậy, từ thời điểm đến hạn phải trả nhưng bà L không trả cho đến thời điểm ông C khởi kiện yêu cầu bà L phải thanh toán tiền là chưa quá 03 năm theo quy định về thời hiệu khởi kiện về hợp đồng được quy định tại Điều 429 Bộ luật dân sự, do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn còn trong thời hiệu khởi kiện.

Về việc vắng mặt của đương sự: Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập tham gia phiên tòa cho bị đơn là bà Hồ Diệu L. Nhưng tại phiên tòa hôm nay, bà L lại vẫn cố tình lẩn tránh, vắng mặt nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà L là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Ngày 17/9/2019, giữa ông C và bà L xác lập giấy mượn tiền, với nội dung ông C cho bà L mượn số tiền 70.000.000 đồng, bà L xác nhận đã nhận đủ số tiền và hẹn thanh toán vào tháng 12/2019; ngày 23/11/2019, giữa ông C và bà L tiếp tục xác lập giấy vay tiền, với nội dung ông C cho bà L vay số tiền 28.800.000 đồng, bà L xác nhận đã nhận đủ số tiền và hẹn thanh toán vào ngày 23/02/2020;

Như vậy, các giấy vay, mượn tiền nói trên là dạng hợp đồng vay tài sản có thời hạn. Bà L thừa nhận có tham gia xác lập các giấy vay, mượn này.

Đến hạn thanh toán, ông C đã nhiều lần yêu cầu bà L thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo các hợp đồng vay, mượn trên nhưng bà L không trả, nên ông C khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông bà L phải thanh toán cho ông khoản tiền gốc tổng cộng là 98.800.000 đồng đã vay, mượn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận.

Đối với ý kiến của bà L cho rằng số tiền vay, mượn nói trên của ông C xuất phát từ hành vi trái pháp luật (hoạt động ghi lô đề và tổ chức ghi đề), nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho ý kiến của mình; mặt khác, Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng đã xác minh làm rõ chưa có căn cứ chứng minh có dấu hiệu tội phạm trong quan hệ vay, mượn nói trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xét trong vụ án này.

Về lãi suất: Do ông C tự nguyện không yêu cầu tính lãi, nên Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp.

[5]. Về án phí:

Yêu cầu khởi kiện ông Phan Bá C được chấp nhận nên bà Hồ Diệu L phải có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 463 và Điều 466 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Ông Phan Bá C: Buộc bà Hồ Diệu L phải trả cho ông Phan Bá C số tiền là: 98.800.000 *(chín mươi tám triệu, tám trăm nghìn)* đồng.

Kể từ ngày ông Phan Bá C có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nói trên, hàng tháng bà Hồ Diệu L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

[2]. Về án phí:

Bà Hồ Diệu L phải chịu 4.940.000 *(bốn triệu, chín trăm, bốn mươi nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Phan Bá C số tiền tạm ứng án phí đã nộp: 2.470.000 *(hai triệu, bốn trăm, bảy mươi nghìn)* đồng, theo Biên lai thu số 0000440 ngày 19/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

[3]. Về quyền kháng cáo:

Ông Phan Bá C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/8/2021); bà Hồ Diệu L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKSND H.Vĩnh Linh;
- CC THADS H.Vĩnh Linh;
- TAND T.Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ, lưu án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Đình Hoan